

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TKD23B3** Năm học: **23-24**
Mã MH/MĐ: **MH02190** Học kỳ: **02**
Tên MH/MĐ: **Pháp luật chuyên ngành kế toán**
Số TC: **2**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2353403023632	Trần Thị Ngọc	Diễm	07/07/2005			9	7	8.0	9.0			7.0		7.5
2	2353403023634	Nguyễn Văn	Hoà	07/05/2008			6	6	7.0	6.0			0.0		2.5
3	2353403023636	Đoàn Trần Kim	Ngọc	17/03/2007			7	6	7.0	8.0			0.0		2.9
4	2353403023637	Chung Thuận	Phát	02/03/2007			6	8	6.0	6.0			7.0		6.7
5	2353403023639	Hồ Nguyệt	Quế	05/10/2008			7	9	8.0	8.0			9.5		8.9
6	2353403023640	Nguyễn Diệp Trúc	Sơn	24/09/2006			0	0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
7	2353403023641	Lê Trọng	Tuấn	27/08/2008			0	0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
8	2353403023642	Nguyễn Thị Bích	Tuyền	06/12/2008			7	7	7.0	7.0			9.0		8.2
9	2353403023644	Hồ Minh	Tường	04/02/2008			8	8	8.0	7.0			9.0		8.5
10	2353403023645	Trần Thị Thúy	Vi	21/02/2008			0	0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
11	2353403023646	Võ Thị Tường	Vi	26/03/2008			6	7	7.0	7.0			9.0		8.1
12	2353403023648	Lê Thị Thúy	Vy	03/11/2008			0	0	0.0	0.0			0.0	0.0	0.0
13	2353403023649	Nguyễn Triệu	Vy	08/10/2008			7	8	7.0	8.0			9.5		8.7
14	2353403023652	Tô Thị Như	Ý	15/12/2008			7	6	8.0	7.0			10.0		8.9
15	2353403023654	Nguyễn Phạm Bình	Yên	14/04/2008			6	7	8.0	8.0			9.0		8.4
16	2353403025250	Trần Ngô Yến	Trình	07/02/2008			7	6	8.0	6.0			8.5		7.8
17	2353403025268	Nguyễn Văn	Triết	16/09/2008			8	7	9.0	7.0			8.5		8.2

Châu Đốc, ngày 20 tháng 6 năm 2024

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Lê Minh Sơn